

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM
ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN ĐẠI HỌC
Môn: ĐỊA LÝ KINH TẾ VÀ DÂN CƯ
(Đáp án - thang điểm gồm 3/3 trang)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

| Câu | Nội dung | | | Điểm |
|-----|------------------------------------|---|---|----------------|
| | Đặc điểm | Vùng Đông Bắc | Vùng đồng bằng sông Cửu Long | |
| 1 | Những thuận lợi và khó khăn | ❖ Thuận lợi: - Vùng Đông Bắc có vị trí thuận lợi gắn liền với các vùng kinh tế trọng điểm và các cửa khẩu phía Bắc. - Vùng có nhiều tài nguyên khoáng sản đặc biệt là than, sắt, apatit. - Vùng có tiềm năng du lịch phong phú đa dạng do có nhiều danh lam thắng cảnh, vườn quốc gia và nhiều di tích lịch sử, công trình kiến trúc độc đáo... | ❖ Thuận lợi: - Đồng bằng sông Cửu Long nằm giữa một khu kinh tế năng động. - Đây là vùng quan trọng về sản xuất lương thực, thủy hải sản và cây ăn trái nhiệt đới. - Vùng có bờ biển dài và thềm lục địa rộng, thuận lợi cho việc phát triển kinh tế biển. | 0,5 0,5 |
| | | ❖ Khó khăn: - Nền kinh tế còn thấp kém. - Sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc quá nhiều vào tự nhiên, năng suất chưa cao. - Môi trường ở các vùng núi và ven biển đang bị xuống cấp, tài nguyên thiên nhiên đang bị phá hoại nghiêm trọng. | ❖ Khó khăn: - Kết cấu hạ tầng nhất là giao thông đang trong tình trạng yếu kém cần phải có thời gian và vốn đầu tư lớn. - Vấn đề lũ lụt cần khắc phục, mà một trong những giải pháp là “sống chung với lũ”. - Trình độ dân trí còn thấp so với một số vùng khác, lao động kỹ thuật rất thiếu. | 0,5 0,5 |
| | Định hướng phát triển | ❖ Định hướng chung: - Vùng tập trung định canh, định cư, phát triển nguồn nhân lực. - Khôi phục và bảo vệ rừng. | ❖ Định hướng chung: - Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm nhanh tỉ trọng khu vực nông- lâm- ngư nghiệp, tăng tỉ trọng khu vực công nghiệp và tập trung đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ. | 0,5 0,5 |
| | | ❖ Định hướng cụ thể: ▪ Công nghiệp: - Hình thành các ngành | ❖ Định hướng cụ thể: ▪ Công nghiệp: - Phát triển mạnh công | |

| | | |
|------------------------|---|--|
| | <p>hoặc các sản phẩm công nghiệp chủ lực dựa trên các lợi thế về nguyên liệu và thị trường như công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, công nghiệp vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến.</p> <p>- Duy trì phát triển các ngành tiêu thủ công nghiệp, đặc biệt là các sản phẩm mỹ nghệ có giá trị xuất khẩu cao.</p> <p>▪ Nông – lâm - ngư nghiệp:</p> <p>- Đổi mới cơ cấu nông nghiệp theo hướng tăng tỉ trọng cây công nghiệp và cây ăn quả.</p> <p>- Đổi mới hệ giống và áp dụng khoa học kỹ thuật kể cả khâu sau thu hoạch để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.</p> <p>- Phát triển lâm nghiệp theo hướng xã hội hóa.</p> <p>▪ Các ngành dịch vụ:</p> <p>- Phát triển mạnh các trung tâm thương mại và các khu kinh tế cửa khẩu.</p> <p>- Phát triển mạnh du lịch biển, xây dựng một số khu, cụm tuyến du lịch nội vùng, liên vùng và quốc tế.</p> | <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> |
| Tổng điểm câu 1 | | 7,0 đ |
| 2 | <p>▪ Xác định giá thành sản xuất cám gạo tại Cà Mau khi vận chuyển đến Cần Thơ.</p> <p>▪ Xác định giá thành sản xuất cám gạo tại Long An khi vận chuyển đến Cần Thơ.</p> | <p>0,5</p> <p>0,5</p> |

| | |
|--|--------------|
| <ul style="list-style-type: none"> ▪ So sánh 2 giá trị vừa tìm được với giá thành cám gạo sản xuất tại Cần Thơ. Kết luận. | 0,5 |
| <ul style="list-style-type: none"> ▪ Xác định bán kính tiêu thụ trong đoạn Cà Mau – Cần Thơ. ▪ Xác định bán kính tiêu thụ trong đoạn Long An – Cần Thơ. ▪ Sơ đồ minh họa. | 0,5 |
| | 0,5 |
| Tổng điểm câu 2 | 3,0 đ |